

Số: 06 /BC-HĐQT

Biên Hòa, ngày 05 tháng 6 năm 2018

BÁO CÁO

Về tiền lương, thù lao, tiền thưởng của Hội đồng quản trị,
Ban kiểm soát và Ban điều hành Công ty Cổ phần Xây dựng
và Sản xuất VLXD Biên Hòa (gọi chung là Người quản lý Công ty)
năm 2017, kế hoạch năm 2018

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

I. Các căn cứ xác định tiền lương, thù lao, tiền thưởng của Người quản lý Công ty năm 2017, kế hoạch năm 2018:

- Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện quy định về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với công ty có cổ phần, vốn góp chi phối của Nhà nước;

- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Xây dựng và Sản xuất VLXD Biên Hòa;

- Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2017; kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018.

II. Phần số liệu:

1. Chi trả tiền lương, thù lao, tiền thưởng năm 2017:

Lợi nhuận thực hiện năm 2017 của Công ty vượt 70,4% so với lợi nhuận kế hoạch. Vì vậy, Công ty áp dụng hệ số điều chỉnh tăng thêm 20% so với tiền lương kế hoạch đối với quản lý chuyên trách (Chủ tịch Hội đồng quản trị, Trưởng ban kiểm soát, Ban điều hành) theo Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH; thù lao của Người quản lý không chuyên trách tăng tương ứng theo mức tăng tiền lương của Ban điều hành Công ty. Cụ thể như sau:

1.1. Thù lao, tiền lương của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát:

STT	Nội dung	Số lượng	Kế hoạch (đ)	Thực hiện (đ)	Tỷ lệ TH/KH
1	Tiền lương, thù lao Hội đồng quản trị	05	1.135.872.000	1.349.827.200	119%
1.1	Tiền lương Chủ tịch HĐQT (10 tháng, từ tháng 3/2017-12/2017)	01	612.000.000	734.400.000	120%
1.2	Thù lao Chủ tịch HĐQT (02 tháng, từ tháng 1/2017-2/2017)	01	24.480.000	29.376.000	120%
1.3	Thù lao Thành viên HĐQT	04	499.392.000	586.051.200	117%
2	Tiền lương, thù lao Ban Kiểm soát	03	596.700.000	711.909.000	119%
2.1	Tiền lương Trưởng Ban kiểm soát	01	440.640.000	528.768.000	120%
2.2	Thù lao Kiểm soát viên	02	156.060.000	183.141.000	117%
	Tổng		1.732.572.000	2.061.736.200	119%

1.2. Tiền lương của Ban Điều hành (Giám đốc, các Phó Giám đốc và Kế toán trưởng):

STT	Nội dung	Kế hoạch (đ)	Thực hiện (đ)	Tỷ lệ TH/KH
1	Tiền lương của Ban Điều hành	3.249.720.000	3.899.664.000	120%

1.3. Tiền thưởng Người quản lý (= 1,5 tháng tiền lương thực hiện của Người quản lý chuyên trách):

STT	Nội dung	Kế hoạch (đ)	Thực hiện (đ)	Tỷ lệ TH/KH
1	Tiền thưởng Người quản lý	537.795.000	645.354.000	120%

2. Kế hoạch năm 2018:

2.1. Thù lao, tiền lương của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát:

STT	Nội dung	Số lượng	Kế hoạch (đ)	Ghi chú
1	Tiền lương, thù lao Hội đồng quản trị	05	1.211.760.000	
1.1	Tiền lương Chủ tịch HĐQT	01	734.400.000	
1.2	Thù lao Thành viên HĐQT	04	477.360.000	
2	Tiền lương, thù lao Ban kiểm soát	03	589.815.000	
2.1	Tiền lương Trưởng Ban kiểm soát	01	440.640.000	
2.2	Thù lao Kiểm soát viên	02	149.175.000	
Tổng 12 tháng			1.801.575.000	

2.2. Tiền lương của Ban Điều hành: do Hội đồng quản trị phê duyệt theo kế hoạch lợi nhuận năm 2018 và quy định của pháp luật hiện hành.

2.3. Trích Quỹ thưởng của Người quản lý: tối đa bằng 1,5 tháng tiền lương bình quân của Người quản lý chuyên trách.

2.4. Chi trả và quyết toán:

Tiền lương của Chủ tịch Hội đồng quản trị, Trưởng Ban kiểm soát và thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát được chi trả hàng tháng theo quy chế trả lương, thù lao của Công ty. Cuối năm căn cứ vào kết quả sản xuất kinh doanh năm 2018, được quyết toán theo Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

Trên đây là báo cáo về quỹ tiền lương, thù lao thực hiện, quỹ khen thưởng của người quản lý năm 2017 và kế hoạch năm 2018. Hội đồng quản trị Công ty trân trọng báo cáo Đại hội đồng cổ đông./.

Nơi nhận:

- Quý cổ đông;
- Người đại diện vốn TCT;
- Thành viên HĐQT Công ty;
- Trưởng Ban kiểm soát;
- Lưu: VT, TC.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Dũng